

Số 1199/BTC-CST
V/v thuế BVMT đối với
túi ni lông

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2013

Kính gửi: Công ty Cổ phần Trung Đông
(Đ/c: Cụm CN Tam Phước 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai)

Trả lời công văn số 02/2012 ngày 11/12/2012 của Công ty cổ phần Trung Đông kiến nghị về thuế bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là BVMT) đối với túi ni lông, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1 Nghị định số 69/2012/NĐ-CP ngày 14/9/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 67/2011/NĐ-CP quy định đối tượng chịu thuế như sau:

“3. Đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế (túi nhựa) quy định tại khoản 4 Điều 3 của Luật thuế bảo vệ môi trường là loại túi, bao bì nhựa mỏng có hình dạng túi (có miệng túi, có đáy túi, có thành túi và có thể đựng sản phẩm trong đó) được làm từ màng nhựa đơn HDPE (high density polyethylene resin), LDPE (Low density polyethylen) hoặc LLDPE (Linear low density polyethylen resin), trừ bao bì đóng gói sẵn hàng hóa và túi ni lông đáp ứng tiêu chí thân thiện với môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa quy định tại Khoản này (kể cả có hình dạng túi và không có hình dạng túi), bao gồm:

- a) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa nhập khẩu;
- b) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự sản xuất hoặc nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói;
- c) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua trực tiếp của người sản xuất hoặc người nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói”.

- Tại Điều 3 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 quy định về túi ni lông đa lớp như sau:

“1.4. Đối với túi ni lông đa lớp được sản xuất hoặc gia công từ màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE và các loại màng nhựa khác (PP, PA,...) hoặc các chất khác như nhôm, giấy... thì thuế bảo vệ môi trường được xác định theo tỷ lệ % trọng lượng màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE có trong túi ni lông đa lớp. Căn cứ định mức lượng màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE sử dụng sản xuất hoặc gia công túi ni lông đa lớp, người sản xuất hoặc người nhập khẩu túi ni lông đa lớp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm về việc kê khai của mình.

Ví dụ 8: Doanh nghiệp A sản xuất hoặc nhập khẩu 100 kg túi ni lông đa lớp, trong đó trọng lượng màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE có trong túi ni lông đa lớp là 70% và trọng lượng màng nhựa khác (PA, PP,..) là 30%.

Như vậy, số thuế bảo vệ môi trường của doanh nghiệp A phải nộp đối với 100 kg túi ni lông đa lớp là: $100 \text{ kg} \times 70\% \times 40.000 \text{ đồng/kg} = 2.800.000 \text{ đồng.}$

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

Túi ni lông được sản xuất (ghép) hoặc gia công từ màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE (thuộc đối tượng chịu thuế BVMT) với các loại màng nhựa khác (PP, PA, ...) hoặc các chất khác như nhôm, giấy... (không thuộc đối tượng chịu thuế BVMT) thì được xác định là túi ni lông đa lớp. Thuế BVMT đối với túi ni lông đa lớp được xác định theo tỷ lệ % trọng lượng màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE có trong túi ni lông đa lớp.

Trường hợp bao bì là túi ni lông đa lớp được người sản xuất hoặc người nhập khẩu bán trực tiếp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói thì không thuộc diện chịu thuế BVMT (người sản xuất và người nhập khẩu phải có đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại điểm b Điều 1 Thông tư số 159/2012/TT-BTC). Nếu bán cho đối tượng khác thì người sản xuất, nhập khẩu phải kê khai, nộp thuế BVMT theo quy định.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty Cổ phần Trung Đông được biết./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Tổng cục Thuế;
- Tổng cục Hải quan; ✓
- Lưu: VT, Vụ CST(4).

TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ



Ngô Hữu Lợi

09524378